

Số: 16/2023/QĐST-KDTM

Từ Sơn, ngày 14 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ Kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 16/2022/TLST-KDTM ngày 12/12/2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam (BIDV)); Địa chỉ: Số 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú; chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đình Huy; Chức vụ giám đốc Ngân hàng TMCP Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam - chi nhánh Từ Sơn; Người được ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Xuân Hưng; Chức vụ: Phó phòng quản lý rủi ro.

Bị đơn: Ông Đàm Minh C, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1967; Cùng địa chỉ: Khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh B.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Đàm Minh C, sinh năm 1956; Anh Đàm Nhật M, sinh năm 1991; Chị Đàm Thị Nguyệt Q, sinh năm 1995; Chị Đỗ Thị Ngọc A, sinh năm 1996; Cùng địa chỉ: Khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Bắc Ninh.

Bà Nguyễn Thị V, anh Đàm Nhật M, chị Đàm Thị Nguyệt Q, chị Đỗ Thị Ngọc A ủy quyền cho ông Đàm Minh C theo Giấy ủy quyền ngày 16/01/2023.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Đàm Minh C, bà Nguyễn Thị V phải trả cho Ngân hàng TMCP Đầu

Tư và Phát Triển Việt Nam số tiền nợ tính đến hết ngày 06/3/2023 là: 5.178.889.712 đồng, trong đó nợ gốc là 3.640.020.000 đồng, nợ lãi 1.538.869.712 đồng và trả lãi theo hợp đồng tín dụng số 168/2019/6908674/HĐTD ngày 29/01/2019; số 554/2019/6908674/HĐTD ngày 22/05/2019; số 564/2019/6908674/HĐTD ngày 24/05/2019 đã ký cho đến khi thanh toán xong nợ. Phương án trả nợ đến ngày 30/7/2023 ông C, bà V có trách nhiệm trả Ngân hàng BIDV số tiền 200.000.000 đồng. Đến ngày 30/10/2023 ông C, bà V có trách nhiệm thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng BIDV.

Trường hợp ông C, bà V không trả được tiền thì Ngân hàng BIDV có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất của thửa đất số 569, tờ bản đồ số 04, diện tích 150m² tại khu phố Hương Mạc, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã được UBND huyện Từ Sơn (nay là UBND thành phố Từ Sơn) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y449594 ngày 31/5/2004 mang tên ông Đàm Minh C theo hợp đồng thế chấp số 46/2015/7174583/HĐBĐ ký ngày 01/06/2015 tại Văn phòng công chứng Bắc Hà, tỉnh Bắc Ninh (theo Bản đồ địa chính năm 2015 là thửa số 72, tờ bản đồ số 43, diện tích 139,1m²).

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản trên đất của thửa đất số 602, tờ bản đồ số 04, diện tích 309m² tại khu phố Hương Mạc, phường Hương Mạc, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đã được UBND huyện Từ Sơn (nay là UBND thành phố Từ Sơn) cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Y449595 ngày 31/5/2004 mang tên hộ ông Đàm Minh C theo hợp đồng thế chấp số 09/2015/6908674/HĐBĐ ký ngày 06/02/2015 tại Văn phòng công chứng Bắc Hà, tỉnh Bắc Ninh (Hiện nay theo Bản đồ địa chính năm 2015 là thửa đất số 87, tờ bản đồ số 43, diện tích 604,5m²).

Các đương sự đồng ý xử lý tài sản thế chấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp cho hộ ông Đàm Minh C và ông Đàm Minh C.

- Chi phí xem xét thẩm định: Ngân hàng BIDV tự chịu, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí: Bà Nguyễn Thị V phải chịu 28.294.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Miễn án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm cho ông Đàm Minh C vì thuộc đối tượng người cao tuổi. Hoàn trả Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam số tiền tạm ứng án phí đã nộp 56.800.000 đồng theo Biên lai thu số AA/2021/0003892 ngày 07/12/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Từ Sơn;
- CCTHADS TP Từ Sơn;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Thanh